

Nếu được điều động về trường làm giáo viên thì sẽ theo sự phân công và khả năng giảng dạy mà xét công nhận.

Quyền lợi sau khi được công nhận: Kể từ ngày được chính thức công nhận là giáo viên toàn cấp.

Thông tư này bắt đầu thi hành từ niên khóa 1962—1963 và áp dụng cho cả giáo viên quốc lập và dân lập.

Hà-nội, ngày 6 tháng 9 năm 1962

Bộ trưởng Bộ Giáo dục
NGUYỄN VĂN HUYỀN

QUYẾT ĐỊNH số 708-QĐ ngày 10-9-1962
về việc bãi bỏ khoản phụ cấp 10% của
các loại giáo viên cấp II và cấp III chưa
toàn cấp.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Chính phủ ngày 26-27 tháng 4-1960 về chủ trương cải tiến và tăng lương năm 1960.

Căn cứ Nghị định số 25-CP ngày 5-7-1960 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chế độ lương thuộc khu vực hành chính sự nghiệp,

Căn cứ vào quyết định 273-QĐ ngày 11-7-1960 của Bộ giáo dục ban hành bảng lương chức vụ và mức lương các loại giáo viên chưa toàn cấp,

Sau khi được Bộ Nội vụ thỏa thuận,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.— Nay bãi bỏ khoản phụ cấp 10% của các loại giáo viên cấp II và cấp III chưa toàn cấp đã quy định tại điều 2 quyết định số 273-QĐ ngày 11-7-1960.

Điều 2.— Lương của giáo viên cấp II và cấp III chưa toàn cấp quy định như sau:

Lương của giáo viên cấp II chưa toàn cấp bằng lương của giáo viên cấp I toàn cấp cùng một thâm niên cộng thêm 2đ00,

Lương của giáo viên cấp III chưa toàn cấp bằng lương của giáo viên cấp II toàn cấp cùng một thâm niên cộng thêm 2đ00.

Điều 3.— Quyết định này được áp dụng kể từ ngày 1-9-1962, Bộ giáo dục sẽ có thông tư hướng dẫn kèm theo. Nhưng giáo viên chưa toàn cấp đã xếp lương trước theo quyết định 273-QĐ ngày 11-7-1960 của Bộ vẫn giữ như cũ, đến khi được công nhận là giáo viên toàn cấp.

Điều 4.— Ủy ban hành chính các cấp, Ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Giáo dục chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 10 tháng 9 năm 1962

Bộ trưởng Bộ Giáo dục
NGUYỄN VĂN HUYỀN

THÔNG TƯ số 4102-CD ngày 18-9-1962
hướng dẫn thi hành quyết định số
708-QĐ ngày 10-9-1962.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Kính gửi: Ủy ban hành chính khu tự trị
Việt Bắc, Thái Mèo,
Thành phố Hà-nội, Hải-phòng
Các tỉnh

Đồng gửi: Các khu, Sở, Ty Giáo dục.

Trong dịp cải tiến chế độ tiền lương và tăng lương năm 1960 Bộ ban hành quyết định số 273-QĐ ngày 11-7-1960, quy định giáo viên chưa toàn cấp được hưởng mức lương của giáo viên toàn cấp ở cấp liền dưới cùng một thâm niên thêm 10% lương chính và phụ cấp khu vực.

Qua hai năm áp dụng, tổng kết công tác tiền lương của ngành, Bộ nhận thấy việc quy định trên có nhiều bất hợp lý cần phải sửa đổi ngay để khi có chủ trương cải tiến chế độ tiền lương và tăng lương chúng ta khỏi phải bị nhiều vướng mắc.

Cụ thể:

1. Do quy định 10% như trên nên có giáo viên chưa toàn cấp mức lương cao hơn giáo viên toàn cấp cùng một thâm niên.

Ví dụ: Một giáo viên cấp I lương 47đ được đưa lên dạy kể ở cấp II hưởng mức lương 51đ7, trong khi đó một giáo viên khác lương vẫn 47đ được đề bạt đi học sư phạm trung cấp sau hai năm tốt nghiệp về chỉ được xếp ở mức 50đ.

Một giáo viên cấp II lương 78đ dạy kể cấp III hưởng mức lương 85đ8 trong khi đó một giáo viên khác cùng một mức lương được đề bạt đi học đại học sư phạm sau hai năm tốt nghiệp về chỉ được xếp ở mức 85đ.

2. Tình hình trên khuyến khích giáo viên dạy kể đúng lúc chất lượng giảng dạy lại có phần sút kém chủ trương của Bộ hiện nay là không nên đưa giáo viên lên dạy kể ở cấp trên mà các địa phương cần thanh toán dần loại giáo viên chưa toàn cấp.

3. Quan niệm của các địa phương về mức lương của giáo viên chưa toàn cấp chưa thống nhất, thường cho đó là một khoản phụ cấp nên sử dụng chưa đúng.

Ví dụ: Có nơi đưa giáo viên cấp I chưa toàn cấp lên dạy cấp II chưa toàn cấp và cho hưởng thêm 10%. Có nơi đề bạt giáo viên chưa toàn cấp đi học hay đưa về Phòng, Ty công tác lại bỏ 10% vì cho đó là một môn phụ cấp chứ không phải mức lương của giáo viên không toàn cấp.

Tóm lại việc quy định giáo viên chưa toàn cấp hưởng thêm 10% của giáo viên toàn cấp liền dưới là cao nên hiện nay nhiều địa phương chưa xếp được lương cho giáo viên học ở trường chính